

Số: 56 /KSBT-NS

Thái Bình, ngày 19 tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO

Kết quả giám sát ngoại kiểm (đột xuất) chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt

I. Thông tin chung về cơ sở cấp nước:

- Tên cơ sở cấp nước: Cơ sở cấp nước xã Phong Châu.
- Địa chỉ: xã Phong Châu – Đông Hưng - Thái Bình.
- Đơn vị chủ quản: Công ty TNHH Đầu tư và phát triển Thành Vinh.
- Nguồn nước nguyên liệu: Nước mặt sông Tiên Hưng.

II. Kết quả thử nghiệm chất lượng nước:

1. Thông tin về mẫu thử nghiệm:

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh phối hợp với Hội nước sạch tỉnh Thái Bình đã thực hiện hoạt động giám sát chất lượng nước (ngoại kiểm) 01 mẫu nước tại bể chứa của cơ sở cấp nước xã Phong Châu và thực hiện xét nghiệm 32 chỉ tiêu: 28 chỉ tiêu về hóa, lý và 04 chỉ tiêu về Vi sinh vật, kết quả cụ thể như sau:

2. Kết quả thử nghiệm (Kết quả số: 780/2023KQTN-XN ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình):

a) Về chỉ tiêu hóa, lý:

TT	Chỉ tiêu thử nghiệm	PP thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả	Giá trị giới hạn
1.	Màu sắc (*)	SMEWW2120C:2017	TCU	2,24	15
2.	Mùi vị	Cảm quan	-	Có mùi chlorine, không có vị lạ	Không có mùi vị lạ
3.	Độ đục	TCVN 12402-2:2022	NTU	0,37	2
4.	Độ pH (*)	TCVN 6492 : 2011	-	7,32	Trong khoảng 6,0-8,5
5.	Hàm lượng Asen (As)(*)	SMEWW3114B:2017	mg/L	$<0,65 \times 10^{-3(b)}$	0,01
6.	Hàm lượng Clo dư (*)	TCVN 6225-2:2021	mg/L	1,50	Trong khoảng 0,2-1,0
7.	Hàm lượng Amoni (NH ₃ và NH ₄ ⁺ tính theo N)(*)	TCVN 6179-1:1996	mg/L	$<0,03^{(a)}$	0,3
8.	Hàm lượng Stibium(Sb)	SMEWW3113B:2017	mg/L	$<2,0 \times 10^{-3(b)}$	0,02
9.	Hàm lượng Bari (Ba)	TCVN 6660 : 2000	mg/L	$<0,15^{(b)}$	0,7
10.	Hàm lượng Cadimi(*)	SMEWW3113B:2017	mg/L	$<0,33 \times 10^{-3(b)}$	0,003
11.	Chỉ số pecmanganat(*)	TCVN 6186 : 1996	mg/L	0,512	2

TT	Chỉ tiêu thử nghiệm	PP thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả	Giá trị giới hạn
12.	Hàm lượng Clorua (*)	TCVN 6194:1996	mg/L	34	250 (hoặc 300)
13.	Hàm lượng Crom	SMEWW3113B:2017	mg/L	$<0,67 \times 10^{-3(b)}$	0,05
14.	Hàm lượng Đồng(*)	SMEWW3111B:2017	mg/L	$<0,03^{(b)}$	1
15.	Độ cứng (tính theo CaCO ₃) (*)	TCVN 6224:1996	mg/L	100	300
16.	Hàm lượng Kẽm	SMEWW3111B:2017	mg/L	$<0,03^{(b)}$	2
17.	Hàm lượng Mangan tổng số(*)	SMEWW3111B:2017	mg/L	$<0,1^{(a)}$	0,1
18.	Hàm lượng Natri(*)	TCVN 6660 : 2000	mg/L	16,1	200
19.	Hàm lượng Nitrat(NO ₃ ⁻ tính theo N) (*)	TCVN 6180 : 1996	mg/L	0,61	2
20.	Hàm lượng Nitrit (NO ₂ ⁻ tính theo N) (*)	TCVN 6178 : 1996	mg/L	$<0,003^{(b)}$	0,05
21.	Hàm lượng Sắt (tổng số) (*)	TCVN 6177 : 1996	mg/L	$<0,1^{(a)}$	0,3
22.	Hàm lượng Sulphate (*)	EPA.375.4	mg/L	34	250
23.	Hàm lượng Thủy ngân (Hg)	SMEWW3112B:2017	mg/L	$<0,3 \times 10^{-3(b)}$	0,001
24.	Tổng chất rắn hòa tan	SMEWW2540C:2017	mg/L	180	1000
25.	Hàm lượng Chì (Pb)	SMEWW3113B:2017	mg/L	$<1,6 \times 10^{-3(b)}$	0,01
26.	Hàm lượng Niken	SMEWW3111B:2017	mg/L	$<0,02^{(b)}$	0,07
27.	Hàm lượng Selen	SMEWW3114B:2017	mg/L	$<0,002^{(b)}$	0,01
28.	Hàm lượng Florua	SMEWW4500D:2017	mg/L	2,24	1,5

b) Chỉ tiêu vi sinh:

TT	Chỉ tiêu thử nghiệm	PP thử nghiệm	Đơn vị	Kết quả	Giá trị giới hạn
1.	Coliform(*)	TCVN6187-1:2009	CFU/100ml	KPH	<3
2.	E.coli(*)	TCVN6187-1:2009	CFU/100ml	KPH	<1
3.	S. aureus	SMEWW 9213B	CFU/100ml	KPH	<1
4.	P. aeruginosa(*)	TCVN 8881 : 2011	CFU/100ml	KPH	<1

Ghi chú: KPH - Không phát hiện

(a): Giá trị giới hạn định lượng của phương pháp thử (LOQ)

(b): Giá trị giới hạn phát hiện của phương pháp thử (LOD)

Giới hạn phát hiện của phương pháp thử E.coli, Coliform: LOD E.coli, Coliform : 01CFU/100ml

III. Nhận xét

1. Về kết quả xét nghiệm các chỉ tiêu Hóa, Lý: Có 27/28 chỉ tiêu đạt tiêu chuẩn cho phép, các chỉ tiêu cần khắc phục là hàm lượng Clo dư tự do.

2. Về kết quả xét nghiệm các chỉ tiêu Vi sinh vật: Có 4/4 chỉ tiêu đạt tiêu chuẩn cho phép.

IV. Kiến nghị

1. Cơ sở cấp nước xã Phong Châu – Công ty Đầu tư phát triển Thành Vinh:

- Tiến hành điều chỉnh lượng Clo để đảm bảo hàm lượng Clo dư tự do trong nước luôn đạt từ 0,2-1mg/L.

- Thực hiện theo dõi chặt chẽ (hàng ngày theo các ca trực) các chỉ tiêu dễ biến động nhất là một số chỉ tiêu như: Độ đục, hàm lượng Clo dư tự do... để có kế hoạch xử lý, điều chỉnh lượng hóa chất cho phù hợp.

- Khi có dấu hiệu bất thường về chất lượng nước cần thông báo ngay cho người dân và các cơ quan chức năng để phối hợp giải quyết.

2. Đề nghị Hội nước sạch tỉnh, các ngành chức năng và chính quyền địa phương:

- Thường xuyên nắm bắt thông tin phản ánh của người dân và dư luận để kịp thời phối hợp kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt của cơ sở cấp nước.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật trân trọng thông báo.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Sở Nông Nghiệp&PTNT;
- UBND huyện Đông Hưng;
- UBND xã Phong Châu;
- Hội nước sạch Thái Bình ;
- Cơ sở cấp nước xã Phong Châu;
- TT Y tế Đông Hưng;
- Lưu VT, SKMT.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Lê Thị Hồng Nhung

